

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 374 /BC-UBND

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Về quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, quyết toán chi ngân sách địa phương năm 2022 tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính về quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Nghị quyết phê chuẩn quyết toán thu NSNN, chi NSDP của HĐND các huyện, thị xã, thành phố (bao gồm ngân sách cấp huyện và cấp xã), báo cáo quyết toán chi ngân sách của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh năm 2022;

Căn cứ kết luận của Kiểm toán Nhà nước tại công văn số 184/KTNN-TH ngày 24/10/2023 về Báo cáo kiểm toán quyết toán ngân sách địa phương năm 2022; Chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí đầu tư cho lĩnh vực khoa học công nghệ giai đoạn 2020-2022 và Chuyên đề việc quản lý sử dụng Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng giai đoạn 2020-2022 tại tỉnh Khánh Hòa.

Năm 2022, mặc dù đại dịch Covid -19 đã ổn định, tuy nhiên tình hình thế giới bất ổn, giá dầu thô thế giới và trong nước có xu hướng tăng mạnh làm tăng chi phí sản xuất kinh doanh, ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp, theo đó tăng trưởng kinh tế và thu ngân sách nhà nước cũng bị tác động tiêu cực. Dưới sự lãnh đạo sâu sát của Tỉnh ủy; sự phối hợp, đồng hành của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh; sự chỉ đạo quyết liệt của Ủy ban nhân dân tỉnh và sự cố gắng, nỗ lực không ngừng của các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã hoàn thành tốt nhiệm vụ tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 để từ đây, Bộ Chính trị đã thống nhất ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tiếp theo đó, với tinh thần làm việc khẩn trương, nghiêm túc, đầy trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành trong công tác tham mưu cho Tỉnh ủy cũng như sự chủ động liên hệ, phối hợp chặt chẽ với các ban, bộ, ngành Trung ương; chỉ trong một thời gian ngắn, Đề án xây dựng thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa đã được Quốc hội Khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua tại Nghị quyết số 55/2022/QH15 ngày 16/6/2022. Trên cơ sở đó, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã khẩn trương cụ thể hóa và tích cực triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW; Nghị quyết số 55/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa. Đến nay, tình hình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa đã đạt được một số kết quả tích cực, đặc biệt là nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước năm 2022 tạo cơ sở để Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 mà Nghị quyết 09-NQ/TW của Bộ Chính trị đã đề ra.

Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa tổng hợp báo cáo quyết toán thu ngân sách nhà nước (NSNN) trên địa bàn và chi ngân sách địa phương (NSDP) năm 2022 báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

I. QUYẾT TOÁN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN

Tổng thu NSNN phát sinh trên địa bàn	:	16.581.377 triệu đồng
- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	:	3.593.178 triệu đồng
- Thu nội địa	:	12.902.826 triệu đồng
- Thu viện trợ	:	3.961 triệu đồng
- Thu huy động đóng góp	:	81.412 triệu đồng

Dự toán HĐND tỉnh giao là 12.015.000 triệu đồng, tổng thu NSNN phát sinh trên địa bàn năm 2022 là 16.581.377 triệu đồng, vượt 38% dự toán và tăng 17,4% so với thực hiện năm 2021 (cùng kỳ), gồm:

1. Thu thuế xuất nhập khẩu: Dự toán HĐND tỉnh giao là 2.075.000 triệu đồng, số quyết toán 3.593.178 triệu đồng, tăng 73,2% dự toán và tăng 72,4% so với cùng kỳ. Trong đó thu từ hoạt động nhập khẩu xăng dầu 1.707 tỷ đồng tăng 117% so với cùng kỳ, thu từ các dự án nhiệt điện Vân Phong 1.124 tỷ đồng tăng 35% so với cùng kỳ. Số thu tăng so với cùng kỳ do tăng số lượng, giá xăng dầu nhập khẩu và thu từ nhập khẩu máy móc thiết bị của dự án Nhà máy Nhiệt điện BOT 1 Vân Phong.

2. Thu nội địa: Dự toán HĐND tỉnh giao là 9.940.000 triệu đồng, số quyết toán 12.902.826 triệu đồng, vượt 29,8% dự toán và tăng 7,6% so với cùng kỳ. Nếu loại trừ thu tiền sử dụng đất, số quyết toán là 12.195.397 triệu đồng, vượt 30,6% dự toán và tăng 11,4% so với cùng kỳ.

Thu nội địa năm 2022 tăng vượt dự toán chủ yếu do tăng thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh, thương mại, dịch vụ, du lịch và các khoản thu liên quan đến hoạt động chuyên nhượng bất động sản trong những tháng đầu năm 2022. Hoạt động sản xuất kinh doanh, thương mại, dịch vụ, du lịch năm 2022 phục hồi trở lại sau đại dịch covid-19 do Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách tài khóa, tiền tệ.

nhất là các chính sách, miễn, giảm, gia hạn tiền thuế, tiền thuê đất... đã giúp doanh nghiệp vượt qua khó khăn, ứng phó kịp thời với biến động phức tạp của tình hình trong nước và ngoài nước, đảm bảo nguồn lực hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế, góp phần tăng thu ngân sách.

Ngoài ra, thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong những tháng đầu năm 2022 biến động đặc biệt do tình trạng sốt đất, giá trị và hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh tăng cao, đồng thời thực hiện hiệu quả chỉ đạo của Bộ Tài chính về việc chống thất thu thuế trong hoạt động kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản nên số thu từ hoạt động này tăng mạnh (bao gồm các khoản thu thuế thu nhập cá nhân và lệ phí trước bạ nhà đất).

Trong 16 khoản thu nội địa, có 14/16 khoản thu đạt và vượt dự toán, trong đó các khoản thu vượt trên 40% dự toán chủ yếu liên quan đến hoạt động chuyển nhượng bất động sản, các khoản thu từ đất gồm: thuế thu nhập cá nhân (*vượt 90,6% dự toán*), lệ phí trước bạ (*vượt 126,3% dự toán*), thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (*vượt 142,7% dự toán*), thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước (*vượt 44% dự toán*); Các khoản thu vượt dự toán còn lại có tỷ lệ vượt dự toán thấp hơn gồm thu từ DNNN địa phương (*vượt 29,3% dự toán*), thu từ DN có vốn đầu tư nước ngoài (*vượt 16,7% dự toán*), thu từ khu vực CTN ngoài quốc doanh (*vượt 33,5% dự toán*), thu xổ số kiến thiết (*vượt 19,7% dự toán*), thu tiền sử dụng đất (*vượt 17,9% dự toán*), thu phí, lệ phí (*vượt 27,6% dự toán*), thu khác ngân sách (*vượt 33,4% dự toán*), thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản (*vượt 17,9% dự toán*) và thu hồi vốn, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế (*vượt 22,5% dự toán*).

Có 02 khoản thu không đạt tiến độ thu theo dự toán: thu từ DNNN Trung ương (*đạt 98,3% dự toán*), và thu thuế bảo vệ môi trường (*đạt 70,8% dự toán*).

Chi tiết các nhóm thu như sau:

a) Thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh, thương mại, dịch vụ và du lịch:

Dự toán HĐND tỉnh giao là 8.134.000 triệu đồng, số quyết toán 10.301.390 triệu đồng, vượt 26,6% dự toán và tăng 10,1% so với cùng kỳ. Cụ thể:

- Thu từ DNNN Trung ương: Dự toán HĐND tỉnh giao là 435.000 triệu đồng, số quyết toán 427.722 triệu đồng, đạt 98,3% dự toán và bằng 86,1% so với cùng kỳ. Số thu giảm do thực hiện các chính sách miễn giảm thuế để hỗ trợ doanh nghiệp¹.

¹ Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 21/8/2022 của Chính phủ quy định chính sách miễn, giảm thuế theo nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, trong đó giảm thuế GTGT từ 10% xuống 8% đối với các đối tượng không chịu thuế TTĐB, hoặc không thuộc nhóm: Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng

- Thu từ DNNN địa phương: Dự toán HĐND tỉnh giao là 2.543.000 triệu đồng, số quyết toán 3.287.473 triệu đồng, vượt 29,3% dự toán và tăng 11% so với cùng kỳ. Trong đó:

+ Tổng công ty Khánh Việt: số quyết toán 2.952.435 triệu đồng, vượt 36,1% dự toán và tăng 16,2% so với cùng kỳ².

+ Công ty TNHH MTV Yến sào Khánh Hòa: số quyết toán 241.940 triệu đồng, đạt 79,3% dự toán và bằng 75,4% so với cùng kỳ. Trong năm 2022 sản lượng tiêu thụ giảm do cạnh tranh với sản phẩm yến nuôi trên thị trường.

+ Các doanh nghiệp nhà nước địa phương còn lại: số quyết toán 93.098 triệu đồng, vượt 36,9% dự toán và bằng 94,3% so với cùng kỳ.

- Thu từ DN có vốn đầu tư nước ngoài: Dự toán HĐND tỉnh giao là 770.000 triệu đồng, số quyết toán 898.332 triệu đồng, vượt 16,7% dự toán và bằng 86% so với cùng kỳ. Số thu tuy vượt dự toán nhưng giảm so với cùng kỳ, do số nộp từ nhóm các nhà thầu thuộc Dự án BOT Vân Phong đã giải ngân gần hết khối lượng công trình và dự án chuyển sang giai đoạn hoàn thiện.

- Thu từ khu vực CTN ngoài quốc doanh: Dự toán HĐND tỉnh giao là 2.376.000 triệu đồng, số quyết toán 3.172.469 triệu đồng, tăng 33,5% dự toán và tăng 14,9% so với cùng kỳ. Số thu tăng do tình hình dịch bệnh trong năm 2022 được kiểm soát, nhiều doanh nghiệp tái hoạt động, khôi phục sản xuất kinh doanh, các hoạt động kích cầu du lịch được triển khai, trong đó một số khoản thu tăng so với cùng kỳ như:

+ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Khánh Hòa thực hiện 408.094 triệu đồng, vượt 52,2% dự toán và tăng 15,2% so với cùng kỳ do tăng sản lượng tiêu thụ.

+ Số thu ngành dịch vụ du lịch tăng 19,9% so với cùng kỳ; ngành thương mại tăng 8,2% so với cùng kỳ.

- Thuế thu nhập cá nhân: Dự toán HĐND tỉnh giao là 830.000 triệu đồng, số quyết toán 1.581.924 triệu đồng, vượt 90,6% dự toán và tăng 66,3% so với cùng kỳ. Số tăng do tăng nguồn thu từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản và thuế thu

khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hóa chất, công nghệ thông tin...; đồng thời trong năm không còn khoản thu đột biến thuế GTGT 44.700 triệu đồng của Công ty CP Điện lực Khánh Hòa như năm trước

² Số nộp ngân sách tăng do doanh nghiệp đã khôi phục lại hoạt động sản xuất kinh doanh sau dịch bệnh, dẫn đến sản lượng tiêu thụ thuốc lá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tăng so với kế hoạch, đồng thời ngành du lịch phục hồi sau cũng góp phần tăng sản lượng thuốc lá phục vụ khách du lịch.

nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công do người lao động nước ngoài trở lại Việt Nam làm việc sau dịch bệnh.³

- Thuế bảo vệ môi trường: Dự toán HĐND tỉnh giao là 980.000 triệu đồng, số quyết toán 694.121 triệu đồng, đạt 70,8% dự toán và bằng 76,1% so với cùng kỳ, do chính sách giảm thuế bảo vệ môi trường từ ngày 01/4/2022 đối với các mặt hàng xăng dầu theo Nghị quyết 18/2022/UBTVQH15 ngày 23/3/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Thu xổ số kiến thiết: Dự toán HĐND tỉnh giao là 200.000 triệu đồng, số quyết toán 239.349 triệu đồng, vượt 19,7% dự toán và tăng 4% so với cùng kỳ. Trong đó, Công ty Xổ số Kiến thiết Khánh Hòa lũy kế thực hiện 222.596 triệu đồng, vượt 23,7% dự toán và tăng 3,5% so với cùng kỳ, số nộp của Công ty xổ số điện toán lũy kế thực hiện là 16.753 triệu đồng, đạt 83,8% dự toán và tăng 11,4% so với cùng kỳ.

b) Thu từ nhà và đất:

Dự toán HĐND tỉnh giao là 810.000 triệu đồng, số quyết toán 1.018.774 triệu đồng, vượt 25,8% dự toán và tăng 59,7% so với cùng kỳ. Cụ thể:

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: Dự toán HĐND tỉnh giao là 12.000 triệu đồng, số quyết toán 29.122 triệu đồng, gấp 2,4 lần dự toán và cùng kỳ. Nguyên nhân do năm 2022 là năm đầu tiên áp dụng mức giá đất mới của chu kỳ 5 năm; do đó, nhiều tổ chức, cá nhân nộp tiền thuế một lần cho 5 năm nên số nộp tăng so với cùng kỳ.

- Thu tiền sử dụng đất: Dự toán HĐND tỉnh giao là 600.000 triệu đồng, số quyết toán 707.429 triệu đồng, vượt 17,9% dự toán và bằng 67,8% so với cùng kỳ⁴. Trong đó thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh 3.249 triệu đồng⁵, số thu tiền sử dụng đất cấp huyện 704.180 triệu đồng. Số thu vượt dự toán do tăng nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất của người dân và thu hồi nợ tiền sử dụng đất.

³ Thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản 739.078 triệu đồng, tăng 497.379 triệu đồng so với cùng kỳ; Thuế thu nhập từ tiền lương 596.031 triệu đồng, tăng 149.962 tỷ đồng so với cùng kỳ; thuế thu nhập từ hoạt động SXKD cá nhân thực hiện 84.828 tỷ đồng, tăng 9.189 triệu đồng so với cùng kỳ; Thuế thu nhập từ hoạt động cho thuê tài sản thực hiện 69.089 tỷ đồng, giảm 32.437 tỷ đồng so với cùng kỳ.

⁴ Số thu giảm so với cùng kỳ do không còn phát sinh các khoản thu từ ngân sách cấp tỉnh thực hiện đơn đốc thu vào thời điểm cuối năm 2021 (dự án Khu đô thị Hưng Thịnh (Golden Bay) của Công ty CP Tập đoàn Hưng Thịnh 100.000 triệu đồng; Dự án Khu đô thị mới Lê Hồng Phong 1 của Công ty CP Bất động sản Hà Quang 68.824 triệu đồng) và khoản thu đột biến từ Dự án Khu đô thị nghỉ dưỡng The Lotus Cam Ranh của Công ty TNHH KN Cam Ranh số tiền 323.316 tỷ đồng

⁵ Công ty TNHH Quốc Hân nộp số nợ tiền sử dụng đất các năm trước 3.249 triệu đồng.

- Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước: Dự toán HĐND tỉnh giao là 180.000 triệu đồng, số quyết toán 259.166 triệu đồng, vượt 44% dự toán và bằng 92,8% so với cùng kỳ⁶.

- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản: Dự toán HĐND tỉnh giao là 18.000 triệu đồng, số quyết toán 21.220 triệu đồng, vượt 17,9% dự toán và bằng 94% so với cùng kỳ.

- Thu tiền bán nhà và thuê nhà thuộc sở hữu nhà nước: số quyết toán là 1.835 triệu đồng, bằng 62,5% so với cùng kỳ.

c) Thu phí, lệ phí và thu khác:

Dự toán HĐND tỉnh giao là 836.000 triệu đồng, số quyết toán 1.386.729 triệu đồng, vượt 65,9% dự toán và tăng 42,2% so với cùng kỳ. Cụ thể:

- Lệ phí trước bạ: Dự toán HĐND tỉnh giao là 320.000 triệu đồng, số quyết toán 724.187 triệu đồng, gấp 2,2 lần dự toán và gấp 2 so với cùng kỳ. Số tăng chủ yếu từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản và triển khai chính sách giảm lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy của Chính phủ để kích cầu tiêu dùng⁷.

- Thu phí, lệ phí: Dự toán HĐND tỉnh giao là 190.000 triệu đồng, số quyết toán 242.434 triệu đồng, vượt 27,6% dự toán và tăng 28,8% so với cùng kỳ⁸.

- Thu khác ngân sách: Dự toán HĐND tỉnh giao là 280.000 triệu đồng, số quyết toán 373.555 triệu đồng, vượt 33,4% dự toán và bằng 99,3% so với cùng kỳ⁹.

- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản: Dự toán HĐND tỉnh giao là 45.000 triệu đồng, số quyết toán 44.683 triệu đồng, đạt 99,3% dự toán và vượt 4,8% so với cùng kỳ.

d) Thu hồi vốn, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu chi của NHNN: Dự toán HĐND tỉnh giao là 160.000 triệu đồng, số quyết toán 195.932 triệu đồng, vượt 22,5% dự toán và tăng 65,8% so với cùng kỳ. Trong đó Tổng Công ty Khánh Việt thực hiện 139.603 triệu đồng, Công ty TNHH MTV Yên Sào Khánh Hòa thực hiện 37.676 triệu đồng, Công ty Cổ phần Đô thị Cam Ranh 1.468

⁶ Công ty TNHH KN Cam Ranh nộp cho dự án Khu Đô thị nghỉ dưỡng The Lotus Cam Ranh (nay là dự án Khu phức hợp nghỉ dưỡng và giải trí KN Paradise) 67.824 triệu đồng và Công ty CP Đầu tư Du lịch Erowindow nộp tiền thuê mặt đất mặt nước hàng năm 29.169 triệu đồng.

⁷ Lệ phí trước bạ nhà đất 186.977 đồng (tăng 119.773 triệu đồng so với cùng kỳ); Lệ phí trước bạ ô tô thực hiện 456.222 triệu đồng (tăng 204.201 đồng so với cùng kỳ), lệ phí trước bạ xe máy đạt 79.088 triệu đồng (tăng 32.102 triệu đồng so với cùng kỳ).

⁸ Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản 40.885 triệu đồng, tăng 8.167 triệu đồng so với cùng kỳ; Phí thăm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 27.575 triệu đồng, tăng 27.575 triệu đồng so với cùng kỳ; Phí cấp thị thực và các giấy tờ liên quan đến xuất nhập cảnh Việt Nam cho người nước ngoài 6.348 triệu đồng, tăng 3.776 triệu đồng so với cùng kỳ.

⁹ Thu phạt ATGT 64.708 triệu đồng, thu phạt VPHC do ngành Thuế thực hiện 49.294 triệu đồng, thu hoàn trả các khoản chi năm trước của dự án Nâng cấp công suất nhà máy nước Võ Cảnh và dự án Cấp nước Tô Hạp, Khánh Sơn 16.852 triệu đồng, thu giá dịch vụ thoát nước đô thị 71.090 triệu đồng.

triệu đồng, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa 14.635 triệu đồng, Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Nha Trang 2.550 triệu đồng.

3. Thu viện trợ: Số quyết toán là 3.961 triệu đồng (ghi thu, ghi chi viện trợ của Viện Pasteur Nha Trang).

4. Thu huy động, đóng góp: Số quyết toán là 81.412 triệu đồng, trong đó các khoản huy động đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng là 9.593 triệu đồng (gồm số thu công đức tại Khu di tích lịch sử văn hóa Tháp Bà Ponagar của Trung tâm bảo tồn di tích 7.000 triệu đồng) và các khoản huy động đóng góp khác là 71.819 triệu đồng (trong đó Công ty CP Vega City đóng góp để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn thành phố Nha Trang 50.000 triệu đồng, các khoản đóng góp để thực hiện quy hoạch trên địa bàn TP. Nha Trang 7.101 triệu đồng).

II. QUYẾT TOÁN THU, CHI CÁC CẤP NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Tổng số	NS cấp tỉnh	NS cấp huyện	NS cấp xã
A. Quyết toán thu NSDP (1+2...+8)	25.633.381	12.661.851	10.980.719	1.990.811
1. Thu NSDP hưởng theo phân cấp	12.138.859	6.604.605	5.174.413	359.841
- Các khoản thu NSDP hưởng 100%	2.814.844	966.956	1.596.946	250.942
- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	9.324.015	5.637.649	3.577.467	108.899
2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	6.257.677	1.743.549	3.242.065	1.272.063
- Bổ sung cân đối	2.849.877	0	2.083.027	766.850
- Bổ sung có mục tiêu	3.407.800	1.743.549	1.159.038	505.213
3. Thu chuyển nguồn từ ngân sách năm trước	5.840.694	4.041.396	1.543.278	256.020
4. Thu kết dư ngân sách năm trước	1.065.554	33.651	932.688	99.215
5. Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên ngân sách cấp trên	160.467	142.932	17.535	0
6. Các khoản thu đóng góp	81.412	7.000	70.740	3.672
7. Thu vay ngân sách địa phương	88.718	88.718	0	0
B. Chi ngân sách địa phương	25.145.919	12.360.944	10.874.225	1.910.750

Nội dung	Tổng số	NS cấp tỉnh	NS cấp huyện	NS cấp xã
(1+2+3+4)				
1. Chi cân đối ngân sách	11.640.406	5.236.575	4.894.711	1.509.120
- Chi đầu tư phát triển	4.326.304	2.875.399	1.035.867	415.038
- Chi thường xuyên	7.265.490	2.312.564	3.858.844	1.094.082
- Chi trả nợ lãi theo quy định	4.733	4.733		
- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	43.879	43.879		
2. Chi bổ sung ngân sách cấp dưới	4.514.128	3.242.065	1.272.063	0
3. Chi nộp ngân sách cấp trên	219.404	58.937	142.932	17.535
4. Chi chuyển nguồn năm sau	8.771.981	3.823.367	4.564.519	384.095
- Trong đó: Chuyển nguồn số tăng thu, tiết kiệm chi được Thường trực HĐND các cấp thông qua	4.120.861	1.673.411	2.285.615	161.835
C. Số còn lại (Kết dư ngân sách các cấp)	487.462	300.907	106.494	80.061

Trên cơ sở số liệu nêu trên, quyết toán số thu, chi ngân sách cấp tỉnh và tổng hợp số liệu thu, chi cấp huyện như sau:

III. PHÂN TÍCH QUYẾT TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH

1. Thu cân đối ngân sách cấp tỉnh	: 12.661.851 triệu đồng
a) Thu NS cấp tỉnh hưởng theo phân cấp	: 6.604.605 triệu đồng
- Các khoản thu hưởng 100%	: 966.956 triệu đồng
- Các khoản thu hưởng theo tỷ lệ %	: 5.637.649 triệu đồng
b) Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương	: 1.743.549 triệu đồng
c) Vay của ngân sách địa phương	: 88.718 triệu đồng
d) Thu chuyển nguồn từ ngân sách năm trước	: 4.041.396 triệu đồng
- Chuyển nguồn vốn đầu tư phát triển	: 1.281.074 triệu đồng
- Chuyển nguồn chi thường xuyên	: 121.926 triệu đồng
- Chuyển nguồn số tăng thu, tiết kiệm chi	: 2.002.458 triệu đồng
- Chuyển nguồn cải cách tiền lương	: 316.933 triệu đồng
- Chuyển nguồn Quỹ phát triển nhà ở	: 219.005 triệu đồng
- Chuyển nguồn NSTW hỗ trợ khắc phục thiên tai	: 100.000 triệu đồng
đ) Thu từ NS cấp dưới nộp lên NS cấp trên	: 142.932 triệu đồng
e) Thu kết dư ngân sách năm trước	: 33.651 triệu đồng
h) Các khoản thu đóng góp	: 7.000 triệu đồng

2. Chi ngân sách cấp tỉnh:

2.1. Chi cân đối ngân sách cấp tỉnh: Dự toán HĐND tỉnh giao là 4.900.194 triệu đồng, số quyết toán là 5.236.575 triệu đồng, tăng 6,9% so với dự toán. Số tăng do tổng hợp chi từ các nguồn ngoài dự toán như nguồn chuyển nguồn, nguồn tiết kiệm chi, nguồn kết dư, nguồn cải cách tiền lương. Nếu loại trừ các nguồn chi ngoài dự toán, chi cân đối ngân sách cấp tỉnh là 3.679.955 triệu đồng, bằng 75,1% so với dự toán.

Cụ thể như sau:

2.1.1. Chi đầu tư phát triển: Dự toán HĐND tỉnh giao 2.477.227 triệu đồng, số quyết toán 2.875.399 triệu đồng, tăng 16,1% so với dự toán. Cụ thể theo từng nguồn vốn như sau:

a) Chi đầu tư phát triển cho chương trình, dự án: Số quyết toán 2.851.169 triệu đồng, tăng 16,3% dự toán, gồm:

a.1) Chi đầu tư từ nguồn dự toán giao đầu năm: Số quyết toán 1.755.236 triệu đồng, bằng 71,6% dự toán được HĐND tỉnh thông qua. Tỷ lệ vốn giải ngân chưa đạt yêu cầu đề ra của tỉnh (từ 95%-100%) do các nguyên nhân sau:

- Một số dự án trên địa bàn huyện Cam Lâm (như dự án Cải tạo, nâng cấp kênh chính Nam hồ chứa Cam Ranh và kênh chính hồ chứa Suối Dầu; dự án Kè và đường ven đầm Thủy Triều, đoạn từ đường Lê Lợi đến đường Yersin, huyện Cam Lâm;...) phải ngừng triển khai để rà soát lại về quy hoạch, tránh chồng chéo, gây lãng phí nguồn lực đầu tư của nhà nước.

- Đối với các dự án sử dụng nguồn vốn ODA cấp phát và vốn vay lại Chính phủ: do còn vướng mắc về công tác bồi thường giải phóng mặt bằng (dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án thành phố Nha Trang) và việc cập nhật dữ liệu lên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia rất chậm do nhiều địa phương cũng cập nhật dữ liệu (dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai) gây ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân của dự án.

- Đối với nguồn vốn Trung ương phân bổ cho các chương trình mục tiêu quốc gia: thời điểm Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn trung ương cho các địa phương là ngày 28/5/2022; trong khi đó, để đảm bảo đủ điều kiện giao kế hoạch vốn, địa phương phải thực hiện hoàn chỉnh các thủ tục đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công (trong đó các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững là các công trình kết nối liên xã, có quy mô và tổng mức đầu tư lớn, cần có thời gian thực hiện các thủ tục đầu tư theo quy định), do vậy các chủ đầu tư không thể giải ngân hết nguồn vốn này trong năm 2022.

- Một số dự án do vướng bồi thường, giải phóng mặt bằng (4 dự án: Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án thành phố Nha Trang; Xây

dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp; Đường Quốc lộ 1A đi cầu Bến Miếu; Cảng cá động lực thuộc Trung tâm nghề cá lớn) và thủ tục đầu tư, thủ tục giải ngân còn chậm (3 dự án: Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai (VILG); Bệnh viện Ung bướu; Bệnh viện đa khoa Nha Trang).

Cụ thể từng nguồn vốn như sau:

- Chi từ nguồn tập trung vốn trong nước quyết toán 1.014.569 triệu đồng, bằng 77,6% so với dự toán. Trong năm giảm dự toán ngân sách cấp tỉnh bổ sung cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố 9.191 triệu đồng (bằng 0,7% dự toán), gồm: chương trình Nông thôn mới 4.772 triệu đồng; kinh phí Chương trình phát triển vùng đồng bào DTTS và miền núi 4.419 triệu đồng; chi chuyển nguồn sang năm 2023 là 275.188 triệu đồng (bằng 21% dự toán); hủy dự toán 9.404 triệu đồng (bằng 0,7% dự toán).

- Chi đầu tư từ nguồn vốn NSTW bổ sung có mục tiêu quyết toán 496.343 triệu đồng, bằng 73,9% dự toán, trong đó:

+ Vốn trong nước quyết toán 426.941 triệu đồng, bằng 78,5% dự toán; chuyển nguồn sang năm sau 84.319 triệu đồng (bằng 15,5% dự toán), hủy dự toán 32.409 triệu đồng (bằng 6% dự toán).

+ Vốn ngoài nước quyết toán 69.402 triệu đồng, bằng 54,4% dự toán. Trong năm hoàn trả NSTW nguồn vốn nước ngoài không thực hiện 51.698 triệu đồng, (bằng 40,5% dự toán); chuyển nguồn sang năm sau 6.518 triệu đồng (bằng 5,1% dự toán).

- Chi từ nguồn vốn vay quyết toán 82.200 triệu đồng, bằng 30,2% dự toán. Trong năm hoàn trả NSTW nguồn vốn vay không thực hiện 183.882 triệu đồng, (bằng 67,5% dự toán); chuyển nguồn sang năm sau 6.518 triệu đồng (bằng 2,3% dự toán).

- Chi từ nguồn xổ số kiến thiết quyết toán 162.124 triệu đồng, bằng 81,1% dự toán; chuyển nguồn sang năm sau 37.653 triệu đồng (bằng 18,8% dự toán), hủy dự toán 223 triệu đồng (bằng 0,1% dự toán).

a.2) Chi đầu tư các nguồn vốn bổ sung ngoài dự toán đầu năm 853.140 triệu đồng, gồm:

- Chi đầu tư từ nguồn chuyển nguồn năm 2021 sang năm 2022 là 943.490 triệu đồng, bằng 73,6% số chuyển nguồn

- Chi từ nguồn tiết kiệm chi, nguồn tăng thu ngân sách cấp tỉnh là 49.604 triệu đồng.

- Chi từ nguồn dự phòng NSTW là 95.987 triệu đồng.

- Chi từ nguồn ngân sách cấp dưới nộp lên là 6.852 triệu đồng.

b) Chi trả nợ gốc: 24.230 triệu đồng, bao gồm:

- Trả nợ gốc khoản vay lại BTC khoản tín dụng 4253 -VN của DA Vệ sinh môi trường TP Nha Trang 838 triệu đồng;

- Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập 5.871 triệu đồng;
- Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai 1.501 triệu đồng.
- Dự án Môi trường bền vững các dự án thành phố duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang 16.020 triệu đồng.

2.1.2. Chi thường xuyên: dự toán năm 2022 HĐND tỉnh giao 2.329.888 triệu đồng, số quyết toán là 2.312.564 triệu đồng, bằng 99,3% dự toán, cụ thể như sau:

- **Chi quốc phòng:** Dự toán năm 2022 HĐND tỉnh giao là 62.628 triệu đồng, số quyết toán là 73.025 triệu đồng, vượt 16,6% so với dự toán. Số tăng so với dự toán 38.158 triệu đồng (bằng 60,9% so với dự toán), bao gồm: số chuyển nguồn năm trước sang 13.488 triệu đồng, bổ sung từ các lĩnh vực khác 3.035 triệu đồng, bổ sung từ nguồn ngoài dự toán 21.635 triệu đồng, trong đó: Thực hiện công tác tuần tra đón đoàn Thanh tra của Ủy ban Châu Âu sang làm việc tại tỉnh Khánh Hòa 716 triệu đồng; Kinh phí đào tạo học ngành quân sự cơ sở 2.380 triệu đồng; Kinh phí mua trang phục cho dân quân, tự vệ 16.542 triệu đồng; Kinh phí mua vật chất làm nhiệm vụ A2 1.912 triệu đồng; Sửa chữa định kỳ các tàu thuyền ca nô của các Đoàn Biên phòng 1.150 triệu đồng; Kinh phí sửa chữa doanh trại, trạm kiểm soát biên phòng 4.952 triệu đồng. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 27.761 triệu đồng (bằng 44,3% so với dự toán) gồm: tiết kiệm 10% để bổ sung nguồn cải cách tiền lương 1.806 triệu đồng, bổ sung cho ngân sách huyện 7.177 triệu đồng, chuyển nguồn sang năm sau 17.314 triệu đồng, hủy dự toán 1.464 triệu đồng.

- **Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội:** Dự toán năm 2022 HĐND tỉnh giao là 8.795 triệu đồng, số quyết toán là 39.989 triệu đồng, tăng 4,5 lần so với dự toán. Số tăng so với dự toán 33.361 triệu đồng (bằng 3,8 lần so với dự toán), bao gồm: số chuyển nguồn năm trước sang 1.778 triệu đồng, bổ sung từ các lĩnh vực khác 18.780 triệu đồng, bổ sung từ nguồn ngoài dự toán 12.803 triệu đồng, trong đó: Kinh phí phòng chống dịch Covid-19 là 1.263 triệu đồng; Kinh phí đảm bảo trật tự ATGT trên địa bàn tỉnh 18.500 triệu đồng; Kinh phí thực tập 5 phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ 2.924 triệu đồng; Mua sắm trang phục phòng cháy chữa cháy cho lực lượng dân phòng tỉnh Khánh Hòa 1.933 triệu đồng; Mua sắm hệ thống trang thiết bị ban đầu Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm công nghệ cao cho đơn vị trực thuộc Công an tỉnh 6.148 triệu đồng. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 2.166 triệu đồng (bằng 24,6% so với dự toán), gồm: tiết kiệm 10% để bổ sung nguồn cải cách tiền lương 477 triệu đồng, hủy dự toán 1.689 triệu đồng.

- **Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo và dạy nghề:** Dự toán năm 2022 HĐND tỉnh giao là 554.712 triệu đồng, số quyết toán là 527.117 triệu đồng, bằng

95% so với dự toán. Số tăng so với dự toán 33.251 triệu đồng (bằng 6% so với dự toán), bao gồm: số chuyển nguồn năm trước sang 9.568 triệu đồng, bổ sung từ nguồn ngoài dự toán 21.014 triệu đồng, bổ sung từ các lĩnh vực khác 2.669 triệu đồng; trong đó: hỗ trợ học phí đối với trẻ em học mẫu giáo, học sinh phổ thông công lập, học viên tại cơ sở giáo dục thường xuyên, trong năm học 2021-2022, trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa do ảnh hưởng của dịch Covid-19 là 10.561 triệu đồng; Chương trình phát triển nguồn nhân lực 9.586 triệu đồng; Mở lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý năm 2022 là 1.393 triệu đồng; Mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn 822 triệu đồng; Hỗ trợ sinh viên Lào 1.787 triệu đồng; Bổ sung định mức đào tạo giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông 1.448 triệu đồng; Kinh phí tinh giản biên chế 175 triệu đồng; Kinh phí tiền lương giáo viên tuyển trong năm 700 triệu đồng; Kinh phí thực hiện chính sách giáo dục người khuyết tật 550 triệu đồng; Hỗ trợ chi phí học tập 442 triệu đồng; Hội đồng chấm thi tuyển sinh lớp 10 và tốt nghiệp THPT 1.720 triệu đồng, Chương trình MTQG DTTS & MN 1.062 triệu đồng và các nội dung khác 4.240 triệu đồng. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 60.846 triệu đồng (bằng 11% so với dự toán), gồm: tiết kiệm 10% để bổ sung nguồn cải cách tiền lương 4.008 triệu đồng, bổ sung cho ngân sách huyện 420 triệu đồng, điều chỉnh sang các lĩnh vực khác 23.404 triệu đồng, chuyển nguồn sang năm sau 22.648 triệu đồng, hủy dự toán 10.366 triệu đồng.

- **Chi sự nghiệp khoa học công nghệ:** Dự toán năm 2022 HĐND tỉnh giao là 28.383 triệu đồng, thực hiện cả năm 22.704 triệu đồng, bằng 80% so với dự toán. Số tăng so với dự toán 9.111 triệu đồng (bằng 32,1% so với dự toán), bao gồm: Dự toán chuyển nguồn năm trước sang 5.182 triệu đồng, bổ sung từ nguồn ngoài dự toán 929 triệu đồng, bổ sung kinh phí của UBND huyện Trường Sa từ NS huyện về NS tỉnh 3.000 triệu đồng. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 14.790 triệu đồng (bằng 52,1% dự toán), gồm: bổ sung cho ngân sách huyện 595 triệu đồng, điều chỉnh sang các lĩnh vực khác 2.460 triệu đồng, chuyển nguồn sang năm sau 6.123 triệu đồng, hủy dự toán 5.612 triệu đồng.

- **Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình:** Dự toán năm 2022 HĐND tỉnh giao là 559.469 triệu đồng, số quyết toán là 659.436 triệu đồng, vượt 17,9% so với dự toán. Số tăng so với dự toán 166.383 triệu đồng (bằng 29,7% so với dự toán), bao gồm: số chuyển nguồn năm trước sang 62.766 triệu đồng, bổ sung từ nguồn ngoài dự toán 97.377 triệu đồng, bổ sung từ các lĩnh vực khác 5.140 triệu đồng; trong đó bổ sung kinh phí để thực hiện công tác phòng chống dịch Covid- 19: 96.165 triệu đồng, mua thẻ BHYT cho các đối tượng 229.596 triệu đồng, định mức hoạt động của Bệnh viện Ung bướu 1.500 triệu đồng, phụ cấp miền núi vùng kinh tế đặc biệt khó khăn theo Nghị định 76/2019/NĐ-CP 1.651 triệu đồng một số nội dung khác 3.374 triệu đồng. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 66.416 triệu đồng

(bằng 11,9% dự toán), gồm: tiết kiệm 10% để bổ sung nguồn cải cách tiền lương 6.662 triệu đồng, điều chỉnh sang các lĩnh vực khác 4.361 triệu đồng, chuyển nguồn sang năm sau 54.459 triệu đồng, hủy dự toán 934 triệu đồng.

- **Chi sự nghiệp văn hóa thông tin:** Dự toán năm 2022 HĐND tỉnh giao là 48.001 triệu đồng, số quyết toán là 50.249 triệu đồng, vượt 4,7% so với dự toán. Số tăng so với dự toán 10.890 triệu đồng (bằng 22,7% so với dự toán), bao gồm: số chuyển nguồn năm trước sang 496 triệu đồng, bổ sung từ nguồn ngoài dự toán 3.409 triệu đồng, bổ sung từ các lĩnh vực khác 6.985 triệu đồng, trong đó: Kinh phí mua xe ô tô cho Nhà hát truyền thống và Trung tâm Văn hóa điện ảnh 2.745 triệu đồng, phối hợp tổ chức Giải thưởng Cánh Diều Vàng 865 triệu đồng, Kinh phí chương trình khai mạc Nhà Trang chào hè 2.000 triệu đồng, tổ chức các hoạt động văn hóa dịp lễ 30/4, 2/9, chào năm mới 2.500 triệu đồng, các nội dung khác: 2.293 triệu đồng; bổ sung tăng từ lĩnh vực khác đặt hàng tuyên truyền 97 triệu đồng. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 8.642 triệu đồng (bằng 18% dự toán), gồm: tiết kiệm 10% để bổ sung nguồn cải cách tiền lương 2.132 triệu đồng, bổ sung cho ngân sách huyện 1.234 triệu đồng, điều chỉnh sang các lĩnh vực khác 471 triệu đồng, chuyển nguồn sang năm sau 3.692 triệu đồng, hủy dự toán 1.113 triệu đồng.

- **Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn:** Dự toán năm 2022 HĐND tỉnh giao là 12.223 triệu đồng, số quyết toán là 20.219 triệu đồng, vượt 65,4% so với dự toán. Số tăng so với dự toán chủ yếu do bổ sung kinh phí đặt hàng Đài truyền hình 8.000 triệu đồng, điều chỉnh sang các lĩnh vực khác 04 triệu đồng.

- **Chi sự nghiệp thể dục thể thao:** Dự toán năm 2022 HĐND tỉnh giao là 64.336 triệu đồng, số quyết toán là 70.172 triệu đồng, vượt 9,1% so với dự toán. Số tăng so với dự toán 9.503 triệu đồng (bằng 14,8% so với dự toán), bao gồm: Dự toán chuyển nguồn năm trước sang 330 triệu đồng, bổ sung từ nguồn ngoài dự toán 1.445 triệu đồng, bổ sung từ các lĩnh vực khác 7.728 triệu đồng, trong đó: Kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù theo Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND 7.728 triệu đồng, mua xe ô tô Trung tâm huấn luyện kỹ thuật thể thao 1.445 triệu đồng. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 3.667 triệu đồng, bằng 5,7% dự toán gồm: tiết kiệm 10% để bổ sung nguồn cải cách tiền lương 1.320 triệu đồng, điều chỉnh sang các lĩnh vực khác 412 triệu đồng, chuyển nguồn sang năm sau 1.871 triệu đồng, hủy dự toán 64 triệu đồng.

- **Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường:** Dự toán năm 2022 HĐND tỉnh giao là 45.149 triệu đồng, số quyết toán là 15.671 triệu đồng, bằng 34,7% so với dự toán. Số tăng so với dự toán 2.960 triệu đồng (bằng 6,56% so với dự toán), bao gồm: Dự toán chuyển nguồn năm trước sang 2.025 triệu đồng, bổ sung từ nguồn ngoài dự toán 911 triệu đồng, bổ sung từ các lĩnh vực khác 24 triệu đồng. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 32.438 triệu đồng bằng 71,8% dự toán gồm: tiết kiệm 10% để

bổ sung nguồn cải cách tiền lương 1.582 triệu đồng, bổ sung cho ngân sách huyện 19.966 triệu đồng, điều chỉnh sang các lĩnh vực khác 2.760 triệu đồng, chuyển nguồn sang năm sau 270 triệu đồng, hủy dự toán 7.860 triệu đồng.

- **Chi sự nghiệp kinh tế:** Dự toán năm 2022 HĐND tỉnh giao là 367.495 triệu đồng, số quyết toán là 285.134 triệu đồng, bằng 77,6% so với dự toán. Số tăng so với dự toán 30.950 triệu đồng (bằng 8,4% so với dự toán), bao gồm: Dự toán chuyển nguồn năm trước sang 4.975 triệu đồng; bổ sung từ nguồn ngoài dự toán 23.768 triệu đồng, bổ sung từ các lĩnh vực khác 2.207 triệu đồng; trong đó: Kinh phí bảo trì đường bộ 31.891 triệu đồng, khắc phục bão lũ 1.690 triệu đồng, hỗ trợ giá vé cho các đối tượng ưu tiên 3.212 triệu đồng, chi cho Trung tâm CNTT và Dịch vụ hành chính công trực tuyến 10.438 triệu đồng, Trung tâm Công TTĐT Khánh Hòa 1.019 triệu đồng, xây dựng bản đồ ngập lụt 3.620 triệu đồng, đảm bảo cơ sở cho Văn phòng Thường trực ban chỉ huy phòng chống Thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh 1.193 triệu đồng, định giá rừng 1.489 triệu đồng, mua xe ô tô chuyên dùng của CCKL 1.674 triệu đồng, phòng chống dịch bệnh viêm da nổi cục 1.819 triệu đồng, xăng dầu tuần tra 890 triệu đồng, mua xe ô tô chuyên dùng cho BQL rừng Phòng hộ Nam Khánh Hòa 910 triệu đồng, Chương trình MTQG Phát triển KT-XH DTTS và MN 2.337 triệu đồng, chăm sóc cây xanh 1.515 triệu đồng, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 798 triệu đồng và các nội dung khác 8.061 triệu đồng. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 113.311 triệu đồng (bằng 30,8% dự toán), gồm: tiết kiệm 10% để bổ sung nguồn cải cách tiền lương 11.882 triệu đồng, bổ sung cho ngân sách huyện 42.073 triệu đồng, điều chỉnh sang các lĩnh vực khác 9.602 triệu đồng, chuyển nguồn sang năm sau 9.284 triệu đồng, hủy dự toán 40.470 triệu đồng.

- **Hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, tổ chức chính trị...:** Dự toán năm 2022 HĐND tỉnh giao là 358.856 triệu đồng, số quyết toán là 399.415 triệu đồng, vượt 3,5% so với dự toán. Số tăng so với dự toán 107.055 triệu đồng (bằng 27,7% so với dự toán), bao gồm: Dự toán chuyển nguồn năm trước sang 20.872 triệu đồng, bổ sung kinh phí của UBND huyện Trường Sa từ NS huyện về NS tỉnh 20.230 triệu đồng, bổ sung từ nguồn ngoài dự toán 46.358 triệu đồng, bổ sung từ các lĩnh vực khác 19.595 triệu đồng, trong đó: Bổ sung kinh phí thi đua khen thưởng tỉnh 1.500 triệu đồng, kinh phí cải cách hành chính 13.500 triệu đồng, tinh giản biên chế 157 triệu đồng, địa giới hành chính (Đề án 513) 3.493 triệu đồng, chương trình nguồn nhân lực 2.418 triệu đồng, hỗ trợ trang bị phân hợp trực tuyến 5.500 triệu đồng, hỗ trợ công tác tham gia phục vụ xây dựng Nghị quyết số 55/2022/QH15 1.600 triệu đồng, trang bị máy vi tính cho các cơ quan QLNN 3.310 triệu đồng, máy tính xách tay cho đại biểu HĐND tỉnh 978 triệu đồng, sửa chữa mua sắm trang thiết bị cơ quan 7.864 triệu đồng, sửa chữa Văn phòng Đoàn ĐBQH

và HĐND tỉnh 2.712 triệu đồng, trang bị xe ô tô 2.969 triệu đồng, di dời trạm biến áp 1.000 triệu đồng, kinh phí thực hiện chuyển đổi số của các cơ quan 18.989 triệu đồng, bổ sung kinh phí Đoàn ra – Đoàn vào 3.456 triệu đồng, hoạt động hành chính 700 triệu đồng, chỉ số cạnh tranh DDCI 546 triệu đồng, chỉnh lý tài liệu 2.218 triệu đồng, tổng kết Nghị quyết số 39-NQ/TW và tổ chức Tọa đàm “Liên kết phát triển tiểu vùng Nam Trung Bộ trong bối cảnh mới” 1.154 triệu đồng, kinh phí thực hiện gói thầu Tư vấn lập Quy hoạch chung đô thị mới Cam Lâm 3.463 triệu đồng, chương trình phát triển nhà ở 1.182 triệu đồng, các nội dung cấp thiết khác 7.036 triệu đồng. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 93.496 triệu đồng (bằng 24,2% dự toán), gồm: tiết kiệm 10% để bổ sung nguồn cải cách tiền lương 10.985 triệu đồng, bổ sung cho ngân sách huyện 3.472 triệu đồng, điều chỉnh sang các lĩnh vực khác 16.389 triệu đồng, chuyển nguồn sang năm sau 46.065 triệu đồng, hủy dự toán 16.315 triệu đồng.

- **Chi đảm bảo xã hội:** Dự toán năm 2022 HĐND tỉnh giao là 77.352 triệu đồng, số quyết toán là 80.512 triệu đồng, vượt 4,1% so với dự toán. Số tăng so với dự toán 16.050 triệu đồng (bằng 20,7% so với dự toán), bao gồm: Dự toán chuyển nguồn năm trước sang 434 triệu đồng, bổ sung từ nguồn ngoài dự toán 12.645 triệu đồng, bổ sung từ các lĩnh vực khác 2.332 triệu đồng, trong đó: Kinh phí chương trình trợ giúp xã hội 12.645 triệu đồng, hỗ trợ đóng BHXH cho người tham gia BHXH tự nguyện 5.543 triệu đồng, làng trẻ em SOS 1.077 triệu đồng, kinh phí cải táng các mộ cũ của đối tượng đã mất của Trung tâm bảo trợ xã hội 921 triệu đồng, tiền lương và định mức tăng do tăng biên chế từ biên chế sự nghiệp đào tạo chuyển qua 453 triệu đồng. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 12.890 triệu đồng (bằng 16,7% dự toán), gồm: tiết kiệm 10% để bổ sung nguồn cải cách tiền lương 452 triệu đồng, điều chỉnh sang các lĩnh vực khác 3.211 triệu đồng, chuyển nguồn sang năm sau 826 triệu đồng, hủy dự toán 8.401 triệu đồng.

- **Chi khác:** Dự toán năm 2022 HĐND tỉnh giao là 115.489 triệu đồng, thực hiện cả năm 68.921 triệu đồng. Số tăng so với dự toán 53.901 triệu đồng (bằng 46,7% so với dự toán), bao gồm: Dự toán chuyển nguồn năm trước sang 12 triệu đồng, bổ sung từ nguồn ngoài dự toán 53.759 triệu đồng, trong đó: Trích phạt VPHC 3.180 triệu đồng, kinh phí thực hiện ATGT 3.250 triệu đồng, trích qua công tác thu hồi của thanh tra 1.996 triệu đồng, hỗ trợ lễ, tết các cơ quan TW đóng chân trên địa bàn 4.876 triệu đồng, các nhiệm vụ khác 98 triệu đồng, hoàn trả Quỹ vắc xin 40.000 triệu đồng. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 100.469 triệu (bằng 87% dự toán), gồm: tiết kiệm 10% để bổ sung nguồn cải cách tiền lương 5.087 triệu đồng, bổ sung cho ngân sách huyện 38.496 triệu đồng, điều chỉnh sang các lĩnh vực khác 13.442 triệu đồng, chuyển nguồn sang năm sau 340 triệu đồng, hủy dự toán 43.104 triệu đồng.

2.1.3. Chi trả nợ lãi vay theo quy định: Dự toán năm 2022 HĐND tỉnh giao là 10.936 triệu đồng, số quyết toán là 4.733 triệu đồng, bằng 43,3% dự toán. Trong đó trả lãi dự án Tăng cường quản lý đất đai và CSDL đất đai 134 triệu đồng; dự án Môi trường bền vững các TP duyên hải - Tiểu dự án TP Nha Trang 3.337 triệu đồng; dự án Nâng cao hiệu quả sử dụng nước tại các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán 95 triệu đồng và dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập 1.166 triệu đồng.

2.1.4. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: Dự toán năm 2022 HĐND tỉnh giao 1.170 triệu đồng, số quyết toán là 43.879 triệu đồng. Trong năm thực hiện trích 50% kết dư ngân sách cấp tỉnh để bổ sung Quỹ dự trữ tài chính 42.709 triệu đồng.

2.1.5. Tình hình sử dụng nguồn dự phòng:

- Tổng nguồn dự phòng theo dự toán giao đầu năm :	80.973 triệu đồng
- Số đã chi trong năm :	77.879 triệu đồng
+ Chi cho đảm bảo các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn :	56.125 triệu đồng
+ Chi cho công tác phòng chống dịch bệnh, thiên tai, hỏa hoạn :	9.377 triệu đồng
+ Chi cho công tác an ninh quốc phòng :	12.377 triệu đồng
- Số chuyển nguồn sang năm 2023 :	3.093 triệu đồng

(Chi tiết theo Mẫu biểu số 68 – TT342 đính kèm)

Định kỳ hàng quý, UBND tỉnh Khánh Hòa đã báo cáo Thường trực HĐND tỉnh tình hình sử dụng dự phòng ngân sách cấp tỉnh theo đúng với quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

2.2. Chi chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023: Số quyết toán 3.823.367 triệu đồng, gồm:

- Các nội dung chuyển nguồn tại Kho bạc nhà nước 1.056.390 triệu đồng, gồm:
 - + Vốn đầu tư phát triển 893.498 triệu đồng;
 - + Vốn thường xuyên 162.892 triệu đồng.
- Các nội dung chuyển nguồn đã được Thường trực HĐND tỉnh thông qua 1.673.411 triệu đồng, gồm:
 - + Nguồn tăng thu ngân sách tỉnh 940.806 triệu đồng;
 - + Nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh 732.605 triệu đồng.
- Nguồn NSTW bổ sung để thực hiện Chương trình MTQG 234 triệu đồng;
- Nguồn cải cách tiền lương ngân sách tỉnh 1.093.332 triệu đồng;

2.3. Chi bổ sung ngân sách các huyện, thị xã, thành phố: Số quyết toán 3.242.065 triệu đồng, gồm:

- Chi bổ sung cân đối: Dự toán HĐND tỉnh giao là 2.107.357 triệu đồng, số quyết toán 2.083.027 triệu đồng, bằng 98,8% dự toán, số giảm do điều chỉnh dự

toán của UBND huyện Trường Sa từ ngân sách huyện về ngân sách tỉnh 24.330 triệu đồng.

- Chi bổ sung có mục tiêu: Số quyết toán 1.159.038 triệu đồng, trong đó:

+ Bổ sung từ nguồn điều chỉnh giảm dự toán ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện 122.895 triệu đồng;

+ Bổ sung từ các nguồn ngoài dự toán 1.036.143 triệu đồng, gồm:

++ Nguồn ngân sách trung ương bổ sung 289.439 triệu đồng;

++ Nguồn ngân sách tỉnh (nguồn dự phòng, tăng thu, tiết kiệm chi, cải cách tiền lương...) 746.704 triệu đồng.

2.4. Chi hoàn trả ngân sách trung ương các nội dung hết nhiệm vụ chi:
Số quyết toán 58.937 triệu đồng, gồm hoàn trả NSTW kinh phí khắc phục các công trình bị thiệt hại do bão số 12 năm 2017 đã hết nhiệm vụ chi 960 triệu đồng; Hoàn trả ngân sách TW kinh phí bổ sung hết nhiệm vụ chi theo kiến nghị của KTNN 57.977 triệu đồng.

3. Phân tích kết dư ngân sách cấp tỉnh

3.1. Tổng thu ngân sách cấp tỉnh	:	12.661.851 triệu đồng
3.2. Tổng chi ngân sách cấp tỉnh	:	12.360.944 triệu đồng
3.3. Kết dư ngân sách cấp tỉnh	:	300.907 triệu đồng
- Các khoản tạm ứng, ứng trước dự toán	:	22.576 triệu đồng
- Quỹ phát triển nhà ở	:	220.840 triệu đồng
- Thực kết dư ngân sách cấp tỉnh	:	57.491 triệu đồng

(Chi tiết theo Phụ lục thuyết minh số 04)

IV. QUYẾT TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ:

Quyết toán thu, chi ngân sách các huyện, thị xã, thành phố năm 2022 (bao gồm ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã) đã được Hội đồng nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê chuẩn theo quy định của Luật NSNN. Cụ thể:

1. Thu ngân sách các huyện, thị xã, thành phố	:12.971.530 triệu đồng
a) Thu cân đối ngân sách hưởng theo phân cấp	: 5.534.254 triệu đồng
- Các khoản thu hưởng 100%	: 1.847.888 triệu đồng
- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	: 3.686.366 triệu đồng
b) Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	: 4.514.128 triệu đồng
c) Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên	: 17.535 triệu đồng
d) Thu chuyển nguồn từ ngân sách năm trước	: 1.799.298 triệu đồng
d) Thu kết dư ngân sách năm trước	: 1.031.903 triệu đồng
e) Các khoản thu đóng góp	: 74.412 triệu đồng

2. Quyết toán chi ngân sách các huyện, thị xã, thành phố

2.1. Chi cân đối ngân sách huyện: Dự toán HĐND tỉnh giao là 5.729.562 triệu đồng, số quyết toán là 6.403.831 triệu đồng, tăng 11,8% so với dự toán. Cụ thể như sau:

2.2.1. Chi đầu tư phát triển: Dự toán HĐND tỉnh giao là 1.092.000 triệu đồng; số quyết toán 1.450.905 triệu đồng, tăng 32,9% dự toán; trong đó: chi từ nguồn dự toán 777.209 triệu đồng, chuyển nguồn năm 2021 mang sang năm 2022 là 185.081 triệu đồng, chi từ nguồn kết dư ngân sách huyện 14.921 triệu đồng, chi từ nguồn nhân dân đóng góp 1.579 triệu đồng, chi từ nguồn ngân sách tỉnh bổ sung 284.192 triệu đồng, chi từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi 134.832 triệu đồng, chi từ nguồn vốn khác 53.091 triệu đồng.

2.2.2. Chi thường xuyên: Dự toán HĐND tỉnh giao là 4.526.093 triệu đồng; số quyết toán 4.952.926 triệu đồng, tăng 9,4% dự toán (nếu loại trừ các nguồn bổ sung ngoài dự toán và chuyển nguồn năm 2021 sang năm 2022, số quyết toán là 3.945.354 triệu đồng, bằng 87,2% dự toán). Cụ thể các lĩnh vực như sau:

- **Chi an ninh, quốc phòng:** Dự toán HĐND tỉnh giao là 170.902 triệu đồng; số quyết toán 230.296 triệu đồng, tăng 34,8% dự toán. Số tăng so với dự toán 87.565 triệu đồng (bằng 51,2% dự toán), gồm các nội dung: chuyển nguồn năm 2021 mang sang năm 2022 là 10.549 triệu đồng; kinh phí tổ chức Lễ kỷ niệm 77 năm Ngày truyền thống lực lượng Công an nhân dân và 17 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc 1.283 triệu đồng; hỗ trợ kinh phí hàng tháng cho Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng 14.262 triệu đồng; kinh phí thực hiện chi trả phụ cấp bảo vệ dân phố 3.358 triệu đồng; chi trả phụ cấp cho lực lượng Công an bán chuyên trách 5.256 triệu đồng; kinh phí tổ chức Hội thao Trung đội dân quân cơ động cấp huyện và tham gia Hội thao cấp tỉnh 3.287 triệu đồng; kinh phí sửa chữa Ban Chỉ huy Quân sự huyện Diên Khánh 180 triệu đồng, kinh phí sửa chữa Ban Chỉ huy Quân sự huyện Khánh Vĩnh 1.077 triệu đồng; hỗ trợ kinh phí tổ chức diễn tập phòng, chống cháy rừng 2.578 triệu đồng; kinh phí mua sắm vật chất A2 phòng chống bạo loạn và trang bị vật chất đảm bảo nhiệm vụ cho lực lượng vũ trang 8.118 triệu đồng; kinh phí diễn tập phòng thủ 27.379 triệu đồng; kinh phí huấn luyện dân quân tự vệ 2.567 triệu đồng và một số nhiệm vụ chi khác 7.671 triệu đồng. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 28.171 triệu đồng (bằng 12,2% dự toán), gồm: Tiết kiệm 10% để bổ sung nguồn cải cách tiền lương 5.475 triệu đồng; điều chỉnh sang các lĩnh vực khác 6.016 triệu đồng; chuyển nguồn sang năm 2023 là 9.595 triệu đồng; hủy dự toán là 7.085 triệu đồng, bằng 3,1% dự toán.

- **Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề:** Dự toán HĐND tỉnh giao là 2.161.414 triệu đồng; số quyết toán 2.177.435 triệu đồng, tăng 0,7% dự toán. Số tăng so với dự toán 127.844 triệu đồng (bằng 5,9% dự toán), gồm: chuyển nguồn năm 2021 mang sang năm 2022 là 38.833 triệu đồng; kinh phí hoạt động toàn

ngành giáo dục 5.071 triệu đồng; kinh phí thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ 13.988 triệu đồng; kinh phí hỗ trợ tổ chức nấu ăn theo Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh 1.743 triệu đồng; kinh phí hỗ trợ học phí đối với trẻ em học mẫu giáo, học sinh phổ thông công lập, học viên tại cơ sở giáo dục thường xuyên trong năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh do ảnh hưởng của dịch Covid-19 là 25.105 triệu đồng; kinh phí thực hiện chính sách phát triển giáo dục mầm non Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/09/2020 của Chính phủ 2.925 triệu đồng; kinh phí hỗ trợ học sinh PTTH vùng ĐBKK theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/07/2016 của Chính phủ 8.065 triệu đồng; kinh phí thực hiện chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ 32.114 triệu đồng. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 114.506 triệu đồng (bằng 5,3% dự toán), gồm: Tiết kiệm 10% để bổ sung nguồn cải cách tiền lương 24.073 triệu đồng; chuyển nguồn sang năm 2023 là 61.413 triệu đồng; hủy dự toán 29.020 triệu đồng, bằng 1,3% dự toán.

- **Chi sự nghiệp khoa học công nghệ:** Dự toán HĐND tỉnh không bố trí cho lĩnh vực này, số quyết toán 352 triệu đồng là kinh phí ngân sách tỉnh hỗ trợ cho các huyện, thị xã, thành phố để thực hiện nhiệm vụ khoa học.

- **Chi sự nghiệp y tế:** Dự toán HĐND tỉnh giao là 57.330 triệu đồng; số quyết toán 55.318 triệu đồng, bằng 96,5% dự toán. Số tăng so với dự toán 3.342 triệu đồng (bằng 5,8% dự toán), gồm: chuyển nguồn năm 2021 mang sang năm 2022 là 1.099 triệu đồng; bổ sung từ các lĩnh vực khác 821 triệu đồng; chi công tác phòng chống dịch 1.422 triệu đồng. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 5.354 triệu đồng (bằng 9,3% dự toán), gồm: chuyển nguồn sang năm 2023 là 4.630 triệu đồng; hủy dự toán 724 triệu đồng, bằng 1,3% dự toán.

- **Chi sự nghiệp văn hóa thông tin:** Dự toán HĐND tỉnh giao là 21.777 triệu đồng; số quyết toán 34.311 triệu đồng, tăng 57,6% dự toán. Số tăng so với dự toán 14.288 triệu đồng (bằng 65,6% dự toán), gồm: chuyển nguồn năm 2021 mang sang năm 2022 là 1.978 triệu đồng; bổ sung từ các lĩnh vực khác 2.693 triệu đồng; kinh phí tổ chức "Ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam" 208 triệu đồng; kinh phí thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ 736 triệu đồng; kinh phí thực hiện Đề án Bảo tồn và Phát huy giá trị di sản nghệ thuật Bài chòi 1.234 triệu đồng; kinh phí tổ chức các hoạt động văn hóa 1.599 triệu đồng; một số nhiệm vụ chi khác 5.840 triệu đồng. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 1.754 triệu đồng (bằng 8,1% dự toán), gồm: Tiết kiệm 10% để bổ sung nguồn cải

cách tiền lương 1.177 triệu đồng; chuyển nguồn sang năm 2023 là 440 triệu đồng; hủy dự toán 137 triệu đồng (bằng 0,6% dự toán).

- **Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình:** Dự toán HĐND tỉnh giao là 15.530 triệu đồng; số quyết toán 13.352 triệu đồng, bằng 85,9% dự toán. Số tăng so với dự toán 1.185 triệu đồng (bằng 7,6% dự toán), gồm: chuyển nguồn năm 2021 mang sang năm 2022 là 876 triệu đồng và bổ sung từ nguồn ngoài dự toán 309 triệu đồng. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 3.363 triệu đồng (bằng 21,7% dự toán), gồm: Tiết kiệm 10% để bổ sung nguồn cải cách tiền lương 1.065 triệu đồng; điều chỉnh sang các lĩnh vực khác 970 triệu đồng; chuyển nguồn sang năm 2023 là 1.093 triệu đồng; hủy dự toán 235 triệu đồng (bằng 1,5% dự toán).

- **Chi sự nghiệp thể dục thể thao:** Dự toán HĐND tỉnh giao là 14.597 triệu đồng; số quyết toán 10.894 triệu đồng, bằng 74,6% dự toán. Số tăng so với dự toán 683 triệu đồng (bằng 4,7% dự toán), gồm: chuyển nguồn năm 2021 mang sang năm 2022 là 25 triệu đồng; bổ sung từ các lĩnh vực khác 194 triệu đồng và một số nhiệm vụ chi khác 464 triệu đồng. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 4.580 triệu đồng (bằng 31,4% dự toán), gồm: Tiết kiệm 10% để bổ sung nguồn cải cách tiền lương 782 triệu đồng; chuyển nguồn sang năm 2023 là 3.730 triệu đồng; hủy dự toán 68 triệu đồng, bằng 0,5% dự toán.

- **Chi sự nghiệp môi trường:** Dự toán HĐND tỉnh giao là 106.000 triệu đồng; số quyết toán 103.893 triệu đồng, bằng 98% dự toán. Số tăng so với dự toán 19.614 triệu đồng (bằng 18,5% dự toán), gồm: chuyển nguồn năm 2021 mang sang năm 2022 là 192 triệu đồng; kinh phí vận chuyển, thu gom rác thải 17.130 triệu đồng và một số nhiệm vụ chi khác 2.292 triệu đồng. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 21.721 triệu đồng (bằng 20,5% dự toán), gồm: Tiết kiệm 10% để bổ sung nguồn cải cách tiền lương 5.750 triệu đồng; điều chỉnh sang các lĩnh vực khác 10.648 triệu đồng; chuyển nguồn sang năm 2023 là 2.153 triệu đồng; hủy dự toán 3.170 triệu đồng (bằng 3% dự toán).

- **Chi sự nghiệp kinh tế:** Dự toán HĐND tỉnh giao là 681.344 triệu đồng; số quyết toán 730.690 triệu đồng, tăng 7,2% dự toán. Số tăng so với dự toán 343.223 triệu đồng (bằng 50,4% dự toán), gồm: chuyển nguồn năm 2021 mang sang năm 2022 là 53.982 triệu đồng; kinh phí hỗ trợ ngư dân theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg số tiền 121.739 triệu đồng; kinh phí hỗ trợ duy trì cây xanh 10.000 triệu đồng; kinh phí đo đạc bản đồ địa chính VN-2000 là 28.800 triệu đồng; hỗ trợ kinh phí phát triển đô thị 11.783 triệu đồng; kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi 38.037 triệu đồng; kinh phí thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm 5.383 triệu đồng; kinh phí hỗ trợ chuyển đổi cây trồng 3.841 triệu đồng; kinh phí xử lý nước rỉ rác và chất thải rắn tại bãi rác Hòn Rọ 7.076 triệu đồng; hỗ trợ người dân khôi phục sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh, thiên tai gây ra 3.255 triệu đồng; hỗ

trợ duy tu bảo dưỡng các công trình phục vụ dân sinh, sản xuất thiết yếu trên địa bàn huyện thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững 5.170 triệu đồng và một số nhiệm vụ chi khác. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 293.877 triệu đồng (bằng 43,1% dự toán), gồm: Tiết kiệm 10% để bổ sung nguồn cải cách tiền lương 27.761 triệu đồng; điều chỉnh sang các lĩnh vực khác 94.672 triệu đồng; chuyển nguồn sang năm 2023 là 68.881 triệu đồng; hủy dự toán 102.563 triệu đồng (bằng 15,1% dự toán).

- **Chi quản lý hành chính:** Dự toán HĐND tỉnh giao là 870.659 triệu đồng; số quyết toán 912.351 triệu đồng, tăng 4,8% dự toán. Số tăng so với dự toán 111.427 triệu đồng (bằng 12,8% dự toán), gồm: chuyển nguồn năm 2021 mang sang năm 2022 là 36.597 triệu đồng; hỗ trợ kinh phí thi đua khen thưởng 10.516 triệu đồng; kinh phí mua sắm tài sản và trang thiết bị phương tiện làm việc 9.845 triệu đồng; kinh phí gia hạn, nâng cấp các phần mềm 2.357 triệu đồng; kinh phí tổ chức các lớp bồi dưỡng đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026 là 1.571 triệu đồng; hỗ trợ kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ triển khai hệ thống họp trực tuyến cho các UBND cấp xã và UBND cấp huyện Cam Lâm, Khánh Vĩnh 14.223 triệu đồng; kinh phí chi trợ cấp thôi việc 1.538 triệu đồng; kinh phí nâng cấp tính năng xét duyệt, thẩm định quyết toán trên phần mềm tổng hợp kế toán 2.959 triệu đồng; kinh phí sửa chữa trụ sở làm việc 2.400 triệu đồng và một số nhiệm vụ chi khác. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 69.735 triệu đồng (bằng 8% dự toán), gồm: Tiết kiệm 10% để bổ sung nguồn cải cách tiền lương 15.447 triệu đồng; điều chỉnh sang các lĩnh vực khác 2.364 triệu đồng; chuyển nguồn sang năm 2023 là 36.129 triệu đồng; hủy dự toán là 15.795 triệu đồng (bằng 1,8% dự toán).

- **Chi đảm bảo xã hội:** Dự toán HĐND tỉnh giao là 405.433 triệu đồng; số quyết toán 658.041 triệu đồng, tăng 62,3% dự toán. Số tăng so với dự toán 292.744 triệu đồng (bằng 72,1% dự toán), gồm: chuyển nguồn năm 2021 mang sang năm 2022 là 10.961 triệu đồng; hỗ trợ mua gạo cho người dân trong dịp tết Nguyên đán và giáp hạt đầu năm 56.166 triệu đồng; hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội 3.881 triệu đồng; chi lễ tết cho các đối tượng hộ nghèo tăng thêm 1.185 triệu đồng; hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 là 23.544 triệu đồng; hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng do dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 là 96.630 triệu đồng; kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 tăng thêm là 20.105 triệu đồng và các nhiệm vụ khác. Bên cạnh đó, số giảm so với dự toán 39.866 triệu đồng (bằng 9,8% dự toán), gồm: Tiết kiệm 10% để bổ sung nguồn cải cách tiền lương 602 triệu đồng; điều chỉnh sang các lĩnh vực khác 13.412 triệu đồng; chuyển nguồn sang năm 2023 là 16.401 triệu đồng; hủy dự toán là 9.451 triệu đồng (bằng 2,3% dự toán).

- **Chi khác ngân sách:** Dự toán HĐND tỉnh giao là 21.107 triệu đồng; số quyết toán 25.992 triệu đồng, tăng 23,1% dự toán. Trong đó, chi hỗ trợ các đơn vị thuộc tỉnh đóng chân trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố là 16.527 triệu đồng; chi trích phạt với số tiền 750 triệu đồng; chi hỗ trợ quỹ hội nông dân là 1.752 triệu đồng và một số nhiệm vụ chi khác.

2.2. Chuyển nguồn ngân sách cấp huyện năm 2022 sang năm 2023: Số quyết toán 4.948.614 triệu đồng.

2.3. Chi bổ sung cho ngân sách xã: Số quyết toán 1.272.063 triệu đồng.

2.4. Chi nộp ngân sách trên: Số quyết toán 160.467 triệu đồng, gồm: ngân sách xã nộp lên ngân sách huyện 17.535 triệu đồng, ngân sách huyện nộp lên ngân sách tỉnh 142.932 triệu đồng.

3. Kết dư ngân sách huyện	:	186.555 triệu đồng
3.1. Kết dư ngân sách cấp huyện	:	106.494 triệu đồng
a) Tổng thu ngân sách cấp huyện	:	10.980.719 triệu đồng
b) Tổng chi ngân sách cấp huyện	:	10.874.225 triệu đồng
c) Kết dư ngân sách cấp huyện	:	106.494 triệu đồng
3.2. Kết dư ngân sách cấp xã	:	80.061 triệu đồng
a) Tổng thu ngân sách cấp xã	:	1.990.811 triệu đồng
b) Tổng chi ngân sách cấp xã	:	1.910.750 triệu đồng
c) Kết dư ngân sách cấp xã	:	80.061 triệu đồng

(Chi tiết theo Phụ lục thuyết minh số 04)

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Những mặt đạt được:

Năm 2022, mặc dù tình hình thế giới còn nhiều biến động, theo đó ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp; đồng thời tác động đến tốc độ tăng trưởng kinh tế và thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự giám sát chặt chẽ của Hội đồng nhân dân tỉnh, sự đồng lòng ủng hộ tích cực của cộng đồng doanh nghiệp và người dân tình hình kinh tế của tỉnh đã có những tín hiệu khởi sắc, địa phương đã hoàn thành tốt nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước năm 2022. Cụ thể các giải pháp đã thực hiện:

- Về công tác quản lý thu ngân sách: Thực hiện quản lý chặt chẽ nguồn thu trên địa bàn và triển khai kịp thời các chính sách khôi phục kinh tế của Chính phủ để hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người lao động dần phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh đóng góp nguồn thu vào ngân sách nhà nước. Bên cạnh đó, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp khi tham gia hoạt động xuất nhập khẩu, tạo thuận lợi cho người nộp thuế, đồng thời trong năm 2022 đã thu hút hoạt động nhập khẩu xăng dầu qua cảng Vân Phong khi Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn ngưng sản xuất để bảo trì và khắc phục

sự cố trong dây chuyền sản xuất và thu từ việc nhập khẩu máy móc, thiết bị dự án nhiệt điện Vân Phong góp phần hoàn thành nhiệm vụ NSNN năm 2022;

- Về kết quả chi ngân sách địa phương: Các đơn vị, địa phương đã chủ động sắp xếp điều hành chi trong phạm vi dự toán được giao, điều chỉnh giảm các nhiệm vụ chi không thực hiện bố trí sang các nhiệm vụ chi mới trong cùng đơn vị hoặc giữa các đơn vị với nhau, triệt để tiết kiệm các nhiệm vụ chi không cần thiết.

- Công tác chấp hành dự toán ngân sách: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã chủ động phân bổ, sử dụng kinh phí được giao đáp ứng kịp thời yêu cầu, nhiệm vụ quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện tốt công tác kiểm tra, kiểm soát; chấp hành nghiêm chế độ, định mức, tiêu chuẩn chi tiêu; tổng hợp, báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách đúng thời gian quy định.

2. Những mặt còn hạn chế:

2.1. Về thu ngân sách nhà nước:

Việc lập dự toán còn chưa sát, chưa tính toán đầy đủ số thu dự kiến trong năm, chưa bao quát hết nguồn thu trên địa bàn.

Sau dịch bệnh Covid-19, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tỉnh có dấu hiệu khôi phục, tuy nhiên vẫn còn chậm và chưa quay trở lại như thời điểm trước dịch, ngoài ra nguồn thu vẫn còn tập trung vào một số doanh nghiệp lớn (Tổng Công ty Khánh Việt, Công ty TNHH MTV Yến Sào Khánh Hòa; Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Khánh Hòa) chưa khai thác thêm nguồn thu mới. Do đó trong thời gian tới cần tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh; đồng thời sử dụng vốn đầu tư công của nhà nước để đầu tư theo chiều sâu các ngành có hàm lượng công nghệ cao, có giá trị gia tăng lớn; đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông kết nối các vùng, miền, các tỉnh với Khánh Hòa để phát triển du lịch, giao lưu thương mại phát triển kinh tế, theo đó sẽ tác động tăng trưởng nguồn thu NSNN; tiếp tục đẩy mạnh đầu tư, hoàn thiện cơ sở hạ tầng tại các cụm, khu công nghiệp để thu hút các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh có tiềm năng để tạo nguồn thu mang tính ổn định, bền vững.

Số nợ đọng thuế còn cao, các khoản thu nợ đọng thuế từ đất tăng so với thời điểm 31/12/2021 do một số doanh nghiệp thực hiện các dự án sai phạm chưa thực hiện nộp sau khi việc khởi kiện đã được giải quyết, đồng thời tiếp tục khởi kiện lên cấp cao hơn, một số doanh nghiệp đang trong thời gian bị điều tra, đang có vướng mắc về các khoản thu từ đất chưa được xử lý nên chưa thực hiện được biện pháp cưỡng chế. Dự địa từ các khoản thu này sẽ chuyển sang năm 2023 tiếp tục đôn đốc vào thu NSNN.

2.2. Về chi ngân sách địa phương:

- Trong quá trình xây dựng dự toán nhiều đơn vị, địa phương lập dự toán chưa khoa học, chưa sát thực tế dẫn đến số hủy dự toán lớn gây lãng phí trong phân bổ dự toán, trong đó một số lĩnh vực có số hủy dự toán chiếm tỷ trọng lớn trong tổng chi

ngân sách như: sự nghiệp khoa học công nghệ (chiếm 24,7% tổng chi sự nghiệp khoa học công nghệ), bảo vệ môi trường (chiếm 8,3% tổng chi bảo vệ môi trường), sự nghiệp kinh tế (chiếm 11,5% tổng chi sự nghiệp kinh tế).

- Tỷ lệ giải ngân chi đầu tư phát triển từ nguồn dự toán giao đầu năm đạt 71,6% chưa đạt mục tiêu đề ra của tỉnh là từ 95% - 100% do một số nguyên nhân đã phân tích nêu trên. Ngoài ra, số chi từ nguồn chuyển nguồn năm trước chuyển sang đạt chưa cao (số chuyển nguồn vốn đầu tư ngân sách cấp tỉnh năm 2021 chuyển sang năm 2022 là 1.381.074 triệu đồng, số giải ngân là 1.039.477 triệu đồng, bằng 75,3% tổng số chuyển nguồn). Bên cạnh đó, bố trí kế hoạch vốn cho một số dự án chưa lường được khả năng thực hiện dẫn đến phải thực hiện điều chỉnh giảm 100% vốn, một số dự án giải ngân dưới 50% phải kéo dài thời gian thực hiện.

- Còn thực hiện điều chỉnh dự toán đã giao cho các đơn vị sau ngày 15/11 không đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Điều 53 Luật Ngân sách nhà nước và khoản 3 Điều 46 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP.

- Một số khoản tạm ứng, ứng trước dự toán chưa được bố trí nguồn thu hồi. Tính đến ngày 31/12/2022, tổng số tạm ứng, ứng trước ngân sách cấp tỉnh là 22.578 triệu đồng, trong đó tạm ứng 18.242 triệu đồng, ứng trước 4.336 triệu đồng.

VI. CÁC GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI QUA CÔNG TÁC QUYẾT TOÁN NĂM 2022:

Trên cơ sở những mặt đạt được và những mặt còn hạn chế thông qua công tác quyết toán năm 2022, UBND tỉnh đề nghị các cấp, các ngành thực hiện các giải pháp sau:

1. Về thu ngân sách nhà nước:

- Cấp ủy, HĐND, UBND các cấp tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, chủ động đề ra các giải pháp tích cực, đồng bộ trong công tác tổ chức thu đối với các nguồn thu hiện có; khai thác các nguồn thu mới phát sinh; kiểm soát có hiệu quả việc nợ đọng thuế; định kỳ hàng tháng thực hiện tốt công tác dự báo, phân tích những tác động của thay đổi chính sách đến nguồn thu; đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời vào NSNN, phấn đấu hoàn thành dự toán được Chính phủ giao, góp phần đảm bảo nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương theo phân cấp; đồng thời phấn đấu tăng thu ở mức cao nhất để có nguồn lực bố trí các nhiệm vụ chi phát sinh.

- Quản lý chặt chẽ các nguồn thu phát sinh trên địa bàn đặc biệt là thu vãng lai, thu từ hoạt động kinh doanh du lịch, thu từ khoáng sản; tích cực thu hồi nợ đọng thuế (đặc biệt là nợ thuế thông thường) phấn đấu số thu hồi nợ năm sau thấp hơn năm trước và hoàn thành chỉ tiêu thu nợ Trung ương giao.

- Trong quá trình phân bổ nguồn vốn cho đầu tư tập trung ưu tiên phân bổ đầu tư theo chiều sâu các ngành có hàm lượng công nghệ cao, có giá trị gia tăng lớn; đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông kết nối các vùng, miền, các tỉnh với Khánh Hòa để phát triển du lịch, giao lưu thương mại phát triển kinh tế, theo đó sẽ tác động tăng trưởng nguồn thu NSNN. Đồng thời tiếp tục bố trí nguồn để hoàn thiện cơ sở

hạ tầng các khu, cụm công nghiệp để thu hút các nhà đầu tư có tiềm năng, tạo sự phát triển kinh tế cho địa phương.

- Tập trung đẩy mạnh nhóm thu từ đất để tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước để bố trí thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, chi đo đạc, lập bản đồ địa chính và đầu tư cơ sở hạ tầng nhằm đạt được các mục tiêu của Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Về chi ngân sách địa phương

- Các địa phương, đơn vị cần quan tâm và xây dựng dự toán khoa học, sát với nhiệm vụ chi hơn nhằm hạn chế chi chuyển nguồn, hủy dự toán. Đưa nội dung tỷ lệ giải ngân nguồn vốn thường xuyên so với dự toán được giao thành tiêu chí khi đánh giá thực hiện cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương.

- Trong quá trình thực hiện dự toán chủ động rà soát các nhiệm vụ chi đã bố trí dự toán đầu năm, điều chỉnh giảm các nhiệm vụ chi không thực hiện bố trí sang các nhiệm vụ chi mới; hạn chế hủy dự toán, chỉ thực hiện chi chuyển nguồn đối với các nội dung chi theo quy định tại điều 64 của Luật NSNN năm 2015.

- Tăng cường kiểm soát việc giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung theo hàng quý để đảm bảo tiến độ, thực hiện chuyển nguồn theo đúng quy định của Luật NSNN và Luật Đầu tư công. Phối hợp các chủ đầu tư đánh giá khả năng giải ngân của dự án và cam kết giải ngân theo tiến độ đã đề ra để bố trí kế hoạch vốn đảm bảo phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân của các dự án; kiên quyết cắt giảm các dự án không thực hiện giải ngân hoặc giải ngân chậm và điều chuyển cho các dự án khác; kiên quyết không bố trí cho các dự án điều chỉnh giảm kế hoạch nhiều lần.

- Khi thực hiện phân bổ dự toán (nhất là dự toán chi đầu tư), ưu tiên bố trí nguồn để thu hồi tạm ứng, ứng trước dự toán theo quy định. Không bố trí vốn đối với những nhiệm vụ chi đã bố trí dự toán năm trước nhưng không thực hiện, phải hủy dự toán để nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc quản lý, sử dụng ngân sách.

- Tập trung nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hệ thống giao thông vận tải đồng bộ, hiện đại và hỗ trợ huyện Khánh Sơn, huyện Khánh Vĩnh để phát triển hai huyện miền núi trở thành “các tiểu đô thị sinh thái núi rừng” theo tinh thần của Nghị quyết 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 55/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội. Bố trí nguồn đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số nhằm phục vụ công tác chuyển đổi số của tỉnh và thực hiện kế hoạch tổng thể phục hồi Vịnh Nha Trang.

- Chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Kho bạc nhà nước tỉnh, các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án đã bố trí vốn; đối với các dự án sau ngày 30/9 chưa triển khai, kiên quyết cắt giảm để điều chuyển vốn cho các dự án còn thiếu vốn dự kiến hoàn thành trong năm.

3. Về cân đối ngân sách

- UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai những giải pháp tối ưu trong công tác điều hành ngân sách, thực hiện triệt để tiết kiệm chi thường xuyên. Ưu tiên nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội, nhất là các khoản chi cho con người để đảm bảo chi đúng đối tượng, đúng thời gian theo quy định. Chủ động sử dụng các nguồn tài chính hợp pháp của địa phương để đảm bảo cân đối ngân sách địa phương.

- Cơ quan tài chính các cấp chủ động xây dựng phương án điều hành hàng quý và phối hợp với Kho bạc nhà nước kiểm soát các khoản chi theo phương án đã xây dựng. Chỉ tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung từ nguồn ngoài dự toán các nhiệm vụ phát sinh do thiên tai, dịch họa, an sinh xã hội, các chế độ liên quan đến con người. Đối với các nguồn thu như thu tiền sử dụng đất, thu từ hoạt động xổ số kiến thiết đảm bảo cân đối chi theo tiến độ thu ngân sách. Đối với cấp xã đề nghị thanh toán các khoản chi căn cứ theo tiến độ thu ngân sách và số bổ sung từ ngân sách cấp trên để đảm bảo cân đối.

Trên đây là báo cáo quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và quyết toán chi ngân sách địa phương năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh (*Hệ thống mẫu biểu quy định kèm theo*)./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước;
- Kiểm toán nhà nước KV VIII;
- Bộ Tài chính;
- Cục thuế tỉnh; Cục Hải quan tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VP, TL, Hle.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hữu Hoàng